**CÂU HỎI AUDIT MODULE 1**

**BOOTCAMP PREPARATION 2.0**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Câu hỏi** | |
| 1 | | Repository là gì? có bao nhiêu loại repository?  - Repository là kho lưu trữ mã nguồn.  - Có hai loại repo là local repo và remote repo  +Local repo: là kho lưu trữ mã nguồn trên máy LTV.  +Remote repo: là kho lưu trữ mã nguồn ở server. | |
| 2 | | Các cấu lệnh căn bản để làm việc với git?  - Git init: tạo repo  - Git clone: Sao chép Repo  - Git add . : Đưa sự thay đổi của files vào stage area  - Git commit: tạo snapshot ghi nhận lại các thay đổi  - Git push: Đẩy files từ local repo lên remote repo  - Git pull: Cập nhật thay đổi mã nguồn từ remote về local | |
| 3 | | Giải thuật là gì? các cách để biểu diễn thuật toán?  - Là tập hợp hữu hạn các bước để giải quyết một bài toán nào đấy  - Có hai cách để biểu diễn thuật toán: Mã giả (Pseudo-Code), Lưu đồ (Flowchart) | |
| 4 | | Mô tả thuật toán tìm kiếm 1 phần tử trong mảng bằng mã giả? | |
| 5 | | Mô tả thuật toán sắp xếp mảng số nguyên bằng mã giả? | |
| 6 | | Trình bày ý tưởng của 1 thuật toán bất kì? | |
| 7 | | Nêu các thẻ để tạo danh sách ?  - Thẻ danh sách có thứ tự Ordered List <ol>  - Thẻ danh sách không có thứ tự Unordered List <ul> Sự khác nhau giữa <ul> và <ol> ?   |  |  | | --- | --- | | Thẻ <ul> | Thẻ <ol> | | Danh sách không có thứ tự | Danh sách có thứ tự | | Mỗi phần tử khi xuất hiện có chỉ số ở đầu (1, 2, 3 (kiểu mặc định)…A, B, C…, a, b, c…, I, II, III…) | Mỗi phần tử khi xuất hiện có ký hiệu như dấu chấm, gạch ngang…. | | |
| 8 | | Các thẻ tạo nên 1 table? Phân biệt th và td?  - <table></table>: thẻ tạo bảng  - <tr></tr>: dùng để tạo hàng  - <th></th>: dùng để tạo ô tiêu đề  <td></td>: tạo ô dữ liệu   |  |  | | --- | --- | | <th> | <td> | | - Tạo ô tiêu đề  - Căn lề giữa  - Bôi đen | - Tạo ô dữ liệu  - Căn lề trái  - Không bôi đen |   . | |
| 9 | | Phân biệt innerHTML và innerText?   |  |  | | --- | --- | | innerHTML | innerText | | - sẽ in ra nội dung text và những thẻ trong đoạn đó | - sẽ in ra nội dung text và không in ra nội dung của thẻ | | |
| 10 | | Nêu một số thẻ HTML cơ bản mà bạn biết  - <!DOCTYPE html> Đánh dấu trang html  - <head></head> Chứa tiêu đề  - <body></body> Nội dung hiển thị của trang web  - <h1> Tiêu đề  <p></p> Định dạng văn bản  <a href=”” target=””></a> gắn link liên kết  <img src= “(url)” alt= “ (tên khi nhấp vào ảnh k hiển thị)” ></img>  <ul></ul> thẻ tạo danh sách k có sắp xếp  <ol></ol> thẻ tạo danh sách có sắp xếp | |
| 11 | | Các thuộc tính cơ bản của thẻ form  - Action: có giá trị là URL, quyết định nơi dữ liệu gửi về  - Name: tên của form, có thể sử dụng để truy xuất đến thuộc tính của form  - Method: Quyết định phương thức gửi dữ liệu về server. Bao gồm hai dạng là GET và POST | |
| 12 | | Phân biệt phương thức get và post trong thẻ form.   |  |  | | --- | --- | | GET | POST | | - Dữ liệu gửi đi sẽ hiển thị trên thanh URL | - Dữ liệu gửi đi không hiển thị trên thanh URL | | - Không |  | |  |  | | |
| 13 | | Cách khai báo biến bằng từ khóa let và var khác nhau như thế nào ?. Phạm vi của biến? | |
| 14 | | Trong Javascript có bao nhiêu loại kiểu dữ liệu ?. Làm thế nào để xác định được biến có kiểu dữ liệu gì? | |
| 15 | | Các cách tạo chuỗi chứa dấu nháy ? | |
| 16 | | NaN là gì? NaN === NaN có đúng không?Vì sao? | |
| 17 | | Cho 1 bài toán liên quan đến ++ trước và ++ sau. Yêu cầu dự đoán kết quả, và tại sao lại có kết quả như vậy? | |
| 18 | | Các loại toán tử trong js? Cho biết độ ưu tiên của các toán tử trong một biểu thức? | |
| 19 | | Toán tử ba ngôi là gì? Cú pháp? | |
| 20 | | So sánh null và rỗng | |
| 21 | | Toán tử == và === khác và giống nhau như thế nào | |
| 22 | | Phân biệt giữa 2 toán tử && và || trong JavaScript? | |
| 23 | | Các hàm dùng để tạo thông báo trong Javascript ? | |
| 24 | | Có bao nhiêu Statement control(câu lệnh điều khiển) trong Java Script ? | |
| 25 | | So sánh sự khác nhau giữa if và switch case?. | |
| 26 | | Switch case so sánh == hay ===. Đặt ra trường hợp là so sánh bằng thì khi nào sử dụng if bậc thang? Khi nào sử dụng switch case | |
| 27 | | Các biểu thức và luồng thực thi của for. Nếu thiếu 1 hoặc tất cả các biểu thức thì vòng for sẽ chạy như thế nào? | |
| 28 | | Đặt ra 1 bài toán. Xác định bài toán cần sử dụng vòng lặp nào? | |
| 29 | | So sánh giống và khác nhau giữa for, while và do..while | |
| 30 | | So sánh break và continue | |
| 31 | | Đặc điểm mảng một chiều trong Javascript | |
| 32 | | Các cách khởi tạo một mảng kiểu String trong JavaScript | |
| 33 | | - 1 số hàm thao tác với mảng? - Phân biệt push() và unshift()? - Phân biệt push() và pop()? - Phân biệt shift() và unshift()? | |
| 34 | | Phân biệt tham trị và tham chiếu trong Javascript | |
| 35 | | Phân biệt giữa Hàm có return và hàm không có return | |
| 36 | | Lập trình hướng đối tượng là gì | |
| 37 | | Phân biệt class và object | |
| 38 | | Các đặc điểm trong Lập trình hướng đối tượng. Đưa ra 1 ví dụ 1 trong 4 tính chất. (lưu ý cần phải trình bày được 4 tính chất bằng tiếng anh) | |
| 39 | | Constructor là gì? Trong 1 class có nhiều hơn 1 contrustor được hay không? | |
| 40 | | Những phương thức nào cho phép tương tác với chuỗi | |
| 41 | | Các câu lệnh để vẽ 1 hình tròn. Giải thích từng câu lệnh? | |